

Số: 5920/UBND-CNXD

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 12 năm 2014

V/v bổ sung thủy điện Sông
Liên 1 vào Quy hoạch thủy
điện nhỏ tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 2.808
	Ngày: 22.12.14
	Chuyên: Thực hiện

Kính gửi: Bộ Công Thương

Thực hiện nội dung Công văn số 5431/BCT-TCNL ngày 20/6/2013 của Bộ Công Thương về việc bổ sung dự án thủy điện Sông Liên 1 vào Quy hoạch thủy điện nhỏ tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo các sở, ngành và địa phương có liên quan phối hợp với Chủ đầu tư dự án thủy điện Sông Liên 1 đi kiểm tra thực địa và bổ sung các nội dung theo yêu cầu của Bộ.

Qua xem xét hồ sơ đề xuất bổ sung quy hoạch, UBND tỉnh Quảng Ngãi thống nhất trình Bộ Công Thương bổ sung dự án thủy điện Sông Liên 1 vào quy hoạch thủy điện nhỏ của tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Các thông số chính của thủy điện Sông Liên 1:

- Tên dự án : Thủy điện Sông Liên 1.
- Vị trí: Xã Ba Thành và Ba Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.
- Tọa độ:
 - + Tuyến đập: 14⁰48'58" vĩ độ Bắc, 108⁰44'20" kinh độ Đông;
 - + Nhà máy TB: 14⁰48'56" vĩ độ Bắc, 108⁰45'12" kinh độ Đông.
- Diện tích lưu vực (km²): 567.
- Lưu lượng TB năm (m³/s): 48.57.
- MNDBT (m): 40.
- Cột nước thiết kế (m): 16,10.
- Công suất lắp máy (MW): 15.

2. Giải trình các nội dung yêu cầu của Bộ Công Thương tại Công văn số 5431/BCT-TCNL ngày 20/6/2013:

a) Về kế hoạch sử dụng đất

Theo Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 06/3/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu đầu thời kỳ đầu (2011-2015) huyện Ba Tơ đã quy hoạch đất dành cho Năng lượng đến năm 2020 trên địa bàn huyện Ba Tơ phù hợp với diện tích để thực hiện dự án thủy điện Sông Liên 1. Cụ thể:

Bảng 1: Diện tích đất sử dụng cho dự án Thủy điện Sông Liên 1

Loại đất	Sông Liên 1 (Tuyến 3) Phương án chọn	
	Theo điều kiện tự nhiên (ha)	Sau khi cải tạo hoàn trả (ha)
Tổng số	161	148,5
Trong đó:		
- Đất trồng lúa	13,23*	0*
- Đất trồng cây hàng năm	7,2	7,9
- Đất trồng cây lâu năm		
- Đất rừng SX	21,9	21,9
- Đất ở		
- Đất chưa sử dụng	70,55	70,55
- Đất sông suối	48,12	48,12

Bảng 2: Theo Quy hoạch sử dụng đất Năng lượng đến năm 2020

(Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 06/3/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Tên dự án	Diện tích (ha)	Năm	Địa điểm
Thủy điện Sông Liên 1	53,78	2015	Xã Ba Thành
Thủy điện Sông Liên 1	3,31	2015	Xã Ba Động
Thủy điện Sông Liên 1	58,83	2016-2020	Xã Ba Cung
Thủy điện Sông Liên 1	49,08	2016-2020	Xã Ba Vinh
Tổng	165		

* Đối với 13,23 ha diện tích đất lúa (nêu ở Bảng 1), Chủ đầu tư lập phương án cải tạo mặt bằng tại chỗ trả lại đất lúa cho vùng lòng hồ bằng cách vận chuyển đất màu khu vực kênh dẫn tiến hành san và tôn cao mặt ruộng tái tạo hoàn trả ngay trên diện tích ngập hoặc bãi thải đất hữu cơ, tổng diện tích đất lúa sau khi cải tạo là **14,5 ha** lớn hơn diện tích ban đầu. Như vậy, diện tích đất lúa chỉ bị gián đoạn canh tác trong thời gian thi công tái tạo đồng ruộng, sau giai đoạn thi công nhân dân vẫn canh tác bình thường.

b) Đánh giá mức độ ảnh hưởng của Dự án đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội trong khu vực và sự phù hợp của các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực

b1) Mức độ ảnh hưởng của Dự án đến môi trường xã hội

- Dự án thủy điện Sông Liên 1 không phải tổ chức di dân, tái định cư.

- Dự án làm ảnh hưởng khoảng 7,9 ha đất màu, đặc biệt không mất đất trồng lúa. Bằng giải pháp: san lấp tái tạo diện tích ngập trả lại đủ cho người có dân; tạo nguồn nước tưới tự chảy để phát triển diện tích đất trồng lúa cho địa phương. Khi tái tạo đất ruộng Chủ đầu tư cam kết thực hiện theo đúng Thông tư số 30/2013/TT-BNN&PTNT ngày 11/6/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn xây dựng phương án sử dụng lớp đất mặt và bù bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa nước bị mất do chuyển mục đích sử dụng.

- Theo rà soát của Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Ngãi, dự án thủy điện Sông Liên 1 không ảnh hưởng đến Dự án quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2011-2020 theo Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 04/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Dự án không xâm phạm đến rừng tự nhiên hay rừng phòng hộ.

- Khi thi công và đi vào vận hành dự án thủy điện Sông Liên 1 sẽ ảnh hưởng đến cầu Nước Nẻ. Nhà đầu tư cam kết sẽ tiến hành nâng mặt cầu Nước Nẻ (khoảng 1m) đảm bảo vượt lũ thiết kế của công trình.

b2) Ảnh hưởng tới môi trường tự nhiên:

- Đập thủy điện Sông Liên 1 cao 15m, chỉ làm nhiệm vụ điều tiết mực nước, không có chức năng điều tiết dòng chảy lũ, hướng xả tràn vẫn là lòng sông cũ, do đó sẽ không gây ảnh hưởng phụ về xả lũ và xói lở lòng sông (không thay đổi trạng thái tự nhiên vùng hạ lưu đập). Đập tràn đặt giữa lòng sông kết cấu bê tông cốt thép kiểu tràn có cửa van. Với tiết diện dự kiến 9x8x8m hoàn toàn đủ thoát lưu lượng lũ tần suất 0,2% không làm thay đổi hiện trạng thượng lưu, hạ lưu tuyến đập.

- Một đoạn sông (khoảng 2.000m) phía hạ lưu đập sẽ được duy trì dòng chảy tối thiểu theo đúng qui định về khai thác sử dụng nước mặt và sẽ được làm rõ trong giai đoạn lập dự án đầu tư. Bên cạnh đó, khu dân cư cụm trung tâm xã Ba Thành (là cụm dân cư duy nhất gần bờ sông) có thể sử dụng nguồn nước trực tiếp từ kênh dẫn (điều tiết tự chảy về cụm dân cư) một cách thuận lợi, để cấp nước sản xuất và sinh hoạt cho cụm dân cư nơi đây.

c) Tác động tích cực đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội:

- Kênh dẫn nước có cao độ mực nước không chế hầu hết đất nông nghiệp của làng Teng - xã Ba Thành, tạo điều kiện thủy lợi hóa cho diện tích đất đai này, chuyển thành diện tích lúa được tưới ăn chắc 2 vụ (hiện là đất màu hoặc đất lâm nghiệp).

- Làng Teng - xã Ba Thành đang được đề nghị công nhận là Làng Văn hóa Dân tộc, nếu lồng ghép được cùng các dự án khác trên địa bàn như: dự án giao thông (ĐT 625) và dự án thủy điện Sông Liên 1, sẽ tạo nên một điểm nhấn văn hóa – du lịch giá trị, đây cũng là vấn đề được lãnh đạo địa phương huyện Ba Tư rất quan tâm.

- Trong giai đoạn thi công với tổng vốn xây dựng dự án khoảng 500 tỷ VNĐ sẽ tạo ra nhiều công ăn việc làm cho người dân trong vùng dự án; Việc

phát triển dịch vụ cung ứng vật tư, hàng hóa và nhân công lao động tại địa phương sẽ góp phần chuyển dịch cơ cấu sản xuất trong khu vực dự án.

- Trong giai đoạn đi vào vận hành, Chủ đầu tư cam kết sẽ tạo điều kiện cho nhân dân tại địa phương tùy theo trình độ chuyên môn được làm việc trong Nhà máy thủy điện Sông Liên 1.

- Nhà máy thủy điện Sông Liên 1 khi đi vào vận hành với doanh thu khoảng 50 tỷ đồng/năm sẽ đóng góp cho địa phương khoảng 10 tỷ đồng/năm tiền thuế và các loại phí sản xuất điện, đây là nguồn thu ngân sách tương đối lớn cho địa phương huyện Ba Tơ. Ngoài ra hồ chứa thủy điện Sông Liên 1 có diện tích tương đối lớn (khoảng 140,5ha), do vậy khi đi vào vận hành sẽ cải thiện cho cảnh quan khu vực, chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp sang nuôi trồng thủy sản cho một bộ phận dân cư.

3. Quan điểm của địa phương về việc đầu tư xây dựng dự án thủy điện Sông Liên 1

a) Việc đầu tư xây dựng dự án thủy điện Sông Liên 1 trên địa bàn huyện đã được Ban Thường vụ Huyện ủy và UBND huyện Ba Tơ quan tâm chỉ đạo và hoàn toàn thống nhất chủ trương đầu tư xây dựng dự án thủy điện Sông Liên 1 nhằm phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ngành nghề của huyện Ba Tơ theo hướng công nghiệp, phát triển dịch vụ- du lịch, nuôi trồng thủy sản..., tăng thêm thu nhập, tạo việc làm cho nhân dân địa phương (*tại Thông báo số 743-TB/HU ngày 16/9/2014 của Huyện ủy Ba Tơ và Công văn số 2281/UBND ngày 22/10/2014 của UBND huyện Ba Tơ*).

b) UBND huyện Ba Tơ đã phối hợp với Chủ đầu tư tổ chức lấy ý kiến nhân dân trong vùng bị ảnh hưởng bởi dự án, cũng như 84 hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp. Qua đó, các hộ dân và chính quyền các cấp đều đồng tình ủng hộ việc đầu tư xây dựng dự án thủy điện Sông Liên 1 trên địa bàn huyện.

4. Ý kiến của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc đầu tư xây dựng dự án thủy điện Sông Liên 1

a) Hiện nay, về phía thượng lưu và hạ lưu của Sông Liên 1 chưa có một dự án thủy điện hay một hồ chứa nước nào, do đó việc đầu tư xây dựng dự án thủy điện nhỏ Sông Liên 1 trên địa bàn huyện Ba Tơ sẽ góp phần điều tiết nước vào mùa khô và giảm một phần lũ cho hạ du; đồng thời việc tích nước sẽ tạo cảnh quan chung cho huyện Ba Tơ có điều kiện phát triển kinh tế theo hướng dịch vụ - du lịch.

b) Trong thời gian qua, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư, UBND huyện Ba Tơ và các sở ngành có liên quan yêu cầu Chủ đầu tư hoàn chỉnh phương án đầu tư dự án này theo đúng các qui định hiện hành về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện.

c) Việc đầu tư xây dựng dự án thủy điện Sông Liên 1 ảnh hưởng không lớn đến môi trường và xã hội, không gây lũ lụt cho vùng hạ du, đảm bảo mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, trong giai đoạn lập dự án đầu tư, UBND tỉnh Quảng Ngãi sẽ kiểm soát xem xét chặt chẽ đối với Báo cáo đánh giá tác động môi trường, nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên - xã hội, làm cơ sở cho việc quyết định đầu tư dự án.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Năng lượng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và MT, Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Ba Tơ;
- Công ty TNHH Xây dựng Sơn Hải;
- VPUB: CVP, PCVP (CN,NL),NNTN,CBTH;
- Lưu: VT, CN. to214.



CHỦ TỊCH

Lê Viết Chữ